



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 24/2018
Từ 25/6 - 29/6/2018

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BỘ NỘI VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

YÊU CẦU KIỂM TRA TOÀN DIỆN CÔNG TÁC CÁN BỘ

Tập trung khắc phục bằng được những yếu kém trong công tác cán bộ, những sai phạm của cán bộ khiến dư luận bức xúc. Kiểm tra toàn diện công tác cán bộ; chú trọng kiểm tra, giám sát cán bộ có biểu hiện tham nhũng; có nhiều dư luận quần chúng phản ánh, tố cáo tham nhũng; cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và cán bộ được quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo, quản lý.

Đây là một trong những nội dung được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng nhấn mạnh trong phát biểu bế mạc Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng chiều ngày 25/6.



"Không chạy chức, chạy quyền" đã trở thành tuyên ngôn mạnh mẽ

Theo Tổng Bí thư, từ sau Đại hội XII của Đảng đến nay, việc xây dựng và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về tổ chức, cán bộ đề phòng, chống tham nhũng có nhiều chuyển biến rõ nét; cải cách hành chính, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được tập trung chỉ đạo thực hiện và đạt những kết quả tích cực.

Cụ thể là, Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã có nhiều đổi mới, nhất quán, rõ ràng, chỉ đạo giải quyết được nhiều vấn đề tồn đọng trước đây trong công tác cán bộ; "không chạy chức, chạy quyền" đã trở thành tuyên ngôn mạnh mẽ. Công tác nhận xét, đánh giá cán bộ chính xác hơn; việc luân chuyển cán bộ thực hiện bài bản hơn.

Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương đã đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường công khai, minh bạch, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế và phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng. Cấp ủy, chính quyền, cán bộ lãnh đạo các cấp đã quan tâm hơn tới việc tiếp nhận, tổ chức đối thoại, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, những vướng mắc, bức xúc của người dân, doanh nghiệp.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phòng, chống tham nhũng vẫn còn những tồn tại, hạn chế như: Công tác phòng, chống tham nhũng ở một số địa phương, bộ, ngành chưa có sự chuyển biến rõ rệt, vẫn còn tình trạng "trên nóng, dưới lạnh", nể nang, né tránh, ngại va chạm; việc phát hiện, xử lý tham nhũng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu; tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị vẫn là khâu yếu...

Tổng Bí thư cho rằng, nguyên nhân cơ bản của những hạn chế là do nhiều cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa nhận thức sâu sắc mức độ nghiêm trọng của tình hình tham nhũng ở địa phương, lĩnh vực mình quản lý; chưa thực sự gương mẫu, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong đó có cả những người là lãnh đạo, quản lý thiếu tu dưỡng, rèn luyện, có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tham nhũng...

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và bộ máy Nhà nước

Trong thời gian tới, Tổng Bí thư yêu cầu, tăng cường kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tiếp tục làm tốt công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; đấu tranh mạnh mẽ chống chủ nghĩa cá nhân, thói ích kỷ vụ lợi, "lợi ích nhóm". Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và bộ máy nhà nước; đối với những người vi phạm phải có hình thức xử lý kịp thời, nghiêm minh, công khai.

Các cấp ủy, tổ chức đảng phải tăng cường quản lý, giám sát cán bộ, đảng viên để kịp thời phát hiện, giải quyết từ sớm, ngăn chặn từ đầu sai phạm; tiến hành mạnh mẽ hơn, quyết liệt hơn công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng.

Kỷ luật là để “trị bệnh cứu người”

Tổng Bí thư nêu rõ: Mục đích kỷ luật là để "trị bệnh cứu người", cảnh tỉnh, răn đe, do đó phải quán triệt phương châm phòng ngừa chặt chẽ, ngăn chặn từ gốc, phát hiện từ sớm, xử lý từ đầu, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Tăng cường giám sát của tổ chức đảng từ trên xuống, giám sát từ dưới lên, phát huy vai trò giám sát lẫn nhau trong cùng cấp, tăng cường quản lý, giám sát thường ngày đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo.

Xử lý nghiêm kỷ luật của Đảng, đồng thời kỷ luật đảng không thay thế kỷ luật hành chính, kỷ luật đoàn thể và các hình thức xử lý của pháp luật; đảng viên vi phạm pháp luật đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đảng viên ở bất cứ cương vị công tác nào vi phạm đều phải xử lý nghiêm, làm nghiêm từ trên xuống dưới; nơi nào tự kiểm tra không phát hiện, hoặc phát hiện nhưng xử lý vi phạm nương nhẹ thì cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đó phải chịu trách nhiệm và có hình thức xử lý đúng mức, không "rút kinh nghiệm" chung chung.

Giao cho Ủy ban Kiểm tra Trung ương có thể chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng xuống đến cả đảng bộ cấp huyện và cơ sở khi cần thiết, tránh tình trạng bao che sai phạm trong nội bộ của các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tập trung khắc phục bằng được những yếu kém trong công tác cán bộ

Tổng Bí thư chỉ rõ: Cần tập trung khắc phục bằng được những yếu kém trong công tác cán bộ, những sai phạm của cán bộ khiến dư luận bức xúc. Kiểm tra toàn diện công tác cán bộ; chú trọng kiểm tra, giám sát cán bộ có biểu hiện tham nhũng; có nhiều dư luận quần chúng phản ánh, tố cáo tham nhũng; cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và cán bộ được quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo, quản lý.

Cấp ủy, tổ chức đảng, bộ, ngành, chính quyền các cấp và cán bộ, đảng viên phải nhận diện rõ, đấu tranh quyết liệt, có hiệu quả với các việc làm sai trái, lợi ích nhóm, mưu lợi cá nhân, với các đối tượng có biểu hiện, hành vi chạy chức, chạy quyền; bảo vệ cái đúng, chỉ rõ cái sai, can ngăn những việc làm chưa đúng, phát hiện và xử lý kịp thời việc lạm dụng, lợi dụng quyền lực để thực hiện những hành vi sai trái trong công tác cán bộ hoặc tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền; kiên quyết hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ, đồng thời xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm, có hành vi tham nhũng trong công tác cán bộ; thực hiện có hiệu quả chủ trương bố trí một số chức danh cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh, cấp huyện không phải là người địa phương.

Kiên quyết thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế, gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đổi mới chính sách tiền lương; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, Trung ương 7 khóa XII./.

Nguồn: baohinhphu.vn

TỔ CÔNG TÁC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: KHÔNG CHẤP NHẬN TĂNG BIÊN CHẾ, PHÌNH BỘ MÁY

Chiều ngày 27/6, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng đã dẫn đầu đoàn công tác làm việc với Bộ Nội vụ về tình hình thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Thủ tướng Chính phủ biểu dương việc “không xếp hàng lên Bộ”

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho biết thông qua Tổ công tác, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc chuyển lời khen ngợi, biểu dương Bộ Nội vụ về 4 vấn đề, trong bối cảnh các bộ ngành, địa phương đang thực hiện các Nghị quyết Trung ương 6, 7 và quyết tâm xây dựng Chính phủ liêm chính, kiến tạo, hành động, phục vụ.

Thứ nhất, thời gian qua, trong công tác kiện toàn bộ máy, xây dựng quy chế làm việc của Chính phủ, Bộ Nội vụ được giao rất nhiều trọng trách. Bộ cũng đã dành thời gian tập trung cho công tác hoàn thiện thể chế theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng, phối hợp với các bộ hoàn thành các văn bản quy định chức năng nhiệm vụ, bộ máy các cơ quan trong thời gian ngắn. Văn phòng Chính phủ cũng là cơ quan đầu tiên hoàn thành nhiệm vụ này với sự phối hợp rất tốt của Bộ Nội vụ.

Bộ cũng đã tham mưu, xây dựng, trình nhiều dự án luật, các nghị quyết, đề án, nghị định, thông tư nhiều vấn đề lớn liên quan đến tổ chức, bộ máy, biên chế, con người, đòi hỏi phối hợp tốt với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, việc khảo sát thực tế ở các địa phương.

Thứ hai, là cơ quan thường trực cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ đã chủ động, tích cực hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai Nghị quyết 30c của Chính phủ và Quyết định 225 của Thủ tướng.

Thứ ba, Bộ đã thể hiện tinh thần, tư tưởng phân cấp rất mạnh.

“Phải ghi nhận việc Bộ quyết liệt, phân cấp mạnh mẽ cho các cơ quan, địa phương, thay vì như trước đây phải xếp hàng lên Bộ, ngay cả những việc như thi tuyển chuyên viên, sắp xếp vị trí việc làm. Rồi trước đây có các quy định như “phải có ý kiến của Bộ Nội vụ” trước khi làm gì đó nhưng nay đã bỏ được rồi. Điều đó thể hiện tinh thần cải cách tư duy trong việc tham mưu cho Chính phủ để tạo hành lang cho các cơ quan hoạt động gắn với trách nhiệm, chủ động, năng động của các cơ quan”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng phát biểu.

Thứ tư, Thủ tướng biểu dương công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, thi đua khen thưởng đã đi vào nề nếp. Công tác thi đua khen thưởng có nhiều đổi mới. Thực hiện tốt Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. Việc quản lý các hội cũng được quan tâm hơn.

Chấn chỉnh việc “viên chức ngồi phòng công chức”

Bên cạnh biểu dương, khen ngợi Bộ Nội vụ về những kết quả đã đạt được, Thủ tướng Chính phủ cũng gợi ý 5 vấn đề Bộ cần hết sức quan tâm, giải trình tại buổi kiểm tra và làm tốt hơn trong thời gian tới. Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho biết, trước đó, Bộ trưởng đã cùng Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân tháp tùng Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc thăm, làm việc tại Tập đoàn Viettel. Những sáng tạo, đổi mới trong triết lý kinh doanh, quản trị, sử dụng người tài... tại đây đã gợi mở nhiều vấn đề về tổ chức, bộ máy, cơ chế.

Vấn đề thứ nhất là biên chế và tiền lương. Đây là nội dung rất quan trọng khi Nghị quyết Trung ương đã yêu cầu trong giai đoạn 2015-2021 phải giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách. Vừa qua, Kiểm toán Nhà nước cũng đã có báo cáo về quản lý và sử dụng công chức, viên chức, lao động hợp đồng và quỹ lương năm 2016 tại 13 bộ, ngành và 47 địa phương, với nhiều vấn đề trong giao chỉ tiêu biên chế và tiếp nhận sử dụng biên chế sai quy định, vượt thẩm quyền, đặc biệt có 34 địa phương, bộ ngành sử dụng lao động vượt quy định tới 63.279 người...

“Chuyện biên chế viên chức nhưng ngồi phòng công chức cần chấn chỉnh. Vừa rồi chúng ta đã rất quyết liệt, nhiều bộ ngành, địa phương đề nghị bổ sung biên chế công chức, nhưng dứt khoát không thể thực hiện sai kết luận của Bộ Chính trị, không thể chấp nhận tăng biên chế công chức, phình bộ máy. Đề nghị Bộ hết sức quan tâm”, Tổ trưởng Tổ công tác nêu rõ.

Vấn đề thứ hai, về bộ máy tổ chức, các quy định không phù hợp hoặc không đáp ứng yêu cầu của thực tiễn thì cần đề xuất mạnh dạn áp dụng thí điểm. Trong thời gian vừa qua, Văn phòng Chính phủ và Bộ Nội vụ đã phối hợp chặt chẽ trong công tác này và đã đồng thuận trình Chính phủ thí điểm tổ chức Ban An toàn thực phẩm (tập trung đầu mối quản lý an toàn thực phẩm thay vì 3 Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Y tế cùng quản lý như trước đây); thí điểm Trung tâm hành chính công trực thuộc UBND tỉnh (hiệu quả hơn so với mô hình Trung tâm hành chính công trực thuộc Văn phòng Ủy ban chỉ là đầu mối nhận và trả kết quả).

Cùng với đó, cần chuyển đổi mạnh mẽ các đơn vị sự nghiệp công lập với 2,5 triệu viên chức, đây là nhiệm vụ quan trọng và khó, cần tiếp tục sâu sát, đốc thúc triển khai cơ chế tự chủ với các đơn vị này.

Thứ ba, quan tâm vấn đề quản lý cán bộ, công chức, nhất là huy động trí thức trẻ, nhân tài; công tác đào tạo, thi tuyển chọn cán bộ...

Thứ tư, trong cải cách hành chính, cần sâu sát thực tiễn trong tham mưu xây dựng, hoàn thiện thể chế để có đề xuất trúng, đúng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

Thứ năm là công tác quản lý hội và quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Vừa qua, việc triển khai Luật Tín ngưỡng, tôn giáo đã tạo điều kiện cho đồng bào có đạo và các tổ chức tôn giáo hoạt động theo quy định. Tuy nhiên, cơ quan quản lý nhà nước cần phải lên tiếng kịp thời khi các tổ chức tự xưng có những hành vi vi phạm pháp luật, trái luân thường đạo lý...

Cam kết của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân

Tổ trưởng Tổ công tác cũng cho biết, tính từ đầu năm 2017 tới ngày 10/6 vừa qua, Bộ Nội vụ được giao 518 nhiệm vụ, trong đó đã hoàn thành 363 nhiệm vụ, còn 155 nhiệm vụ đang thực hiện (gồm 151 nhiệm vụ trong hạn và 4 nhiệm vụ quá hạn).

Tại buổi kiểm tra, các đơn vị của Bộ Nội vụ đã giải trình, làm rõ về các nhiệm vụ quá hạn và các nội dung được Thủ tướng Chính phủ gợi ý. Nhiều khó khăn, vướng mắc cũng được nêu ra với đoàn công tác.

Theo Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, các cơ quan quản lý cần tập trung vào 3 nhiệm vụ: Xây dựng chiến lược phát triển ngành, hoàn thiện thể chế và thanh tra, kiểm tra, muốn vậy phải đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền. Vừa qua, Bộ cũng đã đẩy mạnh xây dựng bộ máy tinh gọn, không còn phòng trong các vụ, giảm từ 6 đơn vị đào tạo xuống còn 2 đơn vị và Bộ cũng cam kết sẽ giảm 15% biên chế tới 2021.

“Chúng ta nên chuyển từ quản lý công việc sang quản lý mục tiêu. Hiện còn cầm tay chỉ việc quá nhiều. Không thể để cơ quan thường trực cải cách hành chính mà lại đứng thứ 9/19 bộ về chỉ số cải cách hành chính và thứ 17/19 bộ về cải cách thủ tục hành chính”, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân nói.

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cũng nhắc lại, đã có những lần ông ký nhận công văn từ Văn phòng Chính phủ vào lúc nửa đêm và cho rằng đây là điều Bộ cần học hỏi về tinh thần trách nhiệm, sự quyết liệt với công việc, cung cách làm việc của Bộ phải có thay đổi.

“Xin chuyển lời với Thủ tướng Chính phủ là chúng tôi hứa sẽ phấn đấu tối đa, cải cách rất mạnh mẽ, đổi mới phương pháp làm việc trong thời gian sắp tới”, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân phát biểu.

Kết luận buổi kiểm tra, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác đánh giá cao các nội dung báo cáo, giải trình của Bộ Nội vụ. Tổ công tác đề nghị Bộ có kế hoạch tổ chức thực hiện 5 nội dung được Thủ tướng gợi ý, đây cũng là những vấn đề xã hội rất quan tâm.

Cùng với đó, Bộ cần rà soát toàn bộ nhiệm vụ được giao, đôn đốc, kiểm tra để thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ, thời gian. Thực hiện dứt điểm các nhiệm vụ quá hạn; quan tâm các nhiệm vụ liên quan tới thể chế và 8 nhiệm vụ chưa quá hạn nhưng chuẩn bị chậm trễ.

Bộ trưởng cũng nhắc lại đề nghị Bộ Nội vụ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. “Cơ quan thường trực cải cách hành chính mà không ứng dụng công nghệ thông tin là không ổn”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng phát biểu. Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho biết tại Văn phòng Chính phủ “không giấy tờ”, toàn bộ quá trình xử lý văn bản thực hiện qua mạng nên thể hiện rất rõ tiến độ công việc. “Văn bản ký rồi thì văn thư cũng phải chạy ngay, nên mới có chuyện công văn đến lúc 1-2 giờ sáng như Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề cập”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nói.

Cùng với đó, Bộ Nội vụ cũng cần thành lập sớm cổng thông tin dịch vụ công của Bộ, tiếp tục cắt giảm các thủ tục cho người dân.

Tổ trưởng Tổ công tác cũng ghi nhận các kiến nghị của Bộ Nội vụ, các kiến nghị này được tổng hợp và báo cáo đầy đủ với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong phiên họp gần nhất.

Nguồn: baochinhpvu.vn

Cũng viết về cuộc kiểm tra của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ tại Bộ Nội vụ chiều ngày 27/6, trên Báo điện tử Dân trí có bài **BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ LÊ VĨNH TÂN: LÀM SẠCH NHÀ MÌNH TRƯỚC KHI “DỌN” NHÀ NGƯỜI KHÁC!**

Giải thích với Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ tại cuộc kiểm tra Bộ Nội vụ chiều ngày 27/6 về nhiệm vụ thanh tra công vụ, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân nhấn mạnh, “không phải đi thanh tra, kiểm tra người khác rồi lại không “làm” mình. Trước khi làm sạch nhà người khác thì phải làm sạch nhà mình đã”.

Về 4 nhiệm vụ quá hạn chưa hoàn thành của Bộ mình, giải trình với Tổ công tác, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân nhìn nhận, do không thể “nhìn thấy cái lưng của mình” nên có những việc mới chỉ nhìn được là thành tích chứ không nhìn ra khuyết điểm. Bộ trưởng xác nhận ngành Nội vụ còn rất nhiều công việc còn phải làm.

“1 người gian làm khó 100 người ngay”?

Nói về việc sắp xếp bộ máy trong bộ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân cho hay, Bộ Nội vụ không còn cấp phòng trong các vụ chuyên môn và cam kết với Chính phủ sẽ giảm biên chế từ 15% trở lên.

Theo Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân, công tác quản lý nhà nước của ngành cần tập trung làm 3 việc: xây dựng chiến lược phát triển ngành; xây dựng thể chế, hướng dẫn thực hiện; công tác thanh tra, kiểm tra, trong đó phải chú trọng đến vấn đề phân cấp, phân quyền. Bộ trưởng Bộ Nội vụ dẫn chứng việc phân cấp duyệt đề án vị trí việc làm cho Bộ trưởng và Chủ tịch UBND tỉnh duyệt các đơn vị sự nghiệp công lập.

Ngoài ra, Bộ cũng sửa đổi 02 Thông tư phân cấp cho các bộ, ngành, địa phương thi nâng ngạch công chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính, Bộ Nội vụ chỉ làm việc tổ chức kế hoạch thi, ra đề thi.

"Phân cấp cho các địa phương họ rất phấn khởi, làm rất nhanh", người đứng đầu ngành Nội vụ nói và cho biết, tới đây Bộ tiếp tục phân cấp và đẩy mạnh một số lĩnh vực khác, trong đó có cả việc tinh giản biên chế.

Về thanh tra, kiểm tra, tư lệnh ngành Nội vụ cho rằng, đây là nhiệm vụ quan trọng. Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cho biết, vừa rồi Bộ Nội vụ đề xuất với Chính phủ và đã có chỉ đạo các bộ,

ngành, địa phương rà soát, kiểm tra, thanh tra công vụ ít nhất 30%. Trong các đơn vị trực thuộc bộ cũng phải thanh tra, kiểm tra 30%.

“Không phải đi thanh tra, kiểm tra người khác rồi lại không “làm” mình. Tôi đã nói với các đơn vị trực thuộc bộ, trước khi làm sạch nhà người khác thì phải làm sạch nhà mình đã” - Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân nhấn mạnh.

Nói về cải cách thủ tục hành chính, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cho rằng, phải đổi mục tiêu, dừng quản lý công việc, đừng quá thiên về chi tiết, cầm tay chỉ việc, sợ cái này, sợ cái kia.

"Mình sợ một người gian làm khó 100 người ngay thì không được", Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân nói và lưu ý không thể để một cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo CCHC mà nằm ở vị trí thứ 9 về CCHC và đứng thứ 17/19 về cải cách thủ tục hành chính.

Giải thích việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật chậm chễ, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân nêu 3 nguyên nhân. "Không thể chúng ta chỉ làm việc 8 tiếng tại cơ quan được. Tôi nói bây giờ kể cả ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ cũng phải có người trực làm việc ở đây. Tôi gọi các cục, vụ bất cứ lúc nào và lúc nào cũng phải phát hành văn bản, dù lúc đó là 11 giờ đêm".

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân kể, có hôm 23 giờ 30 tối thứ 7, chủ nhật, Văn phòng Chính phủ vẫn bấm chuông đưa thư và tối đó Bộ trưởng xử lý văn bản và ký xong, không chờ đến thứ 2.

“Chúng ta không phải học ai mà học ngay Văn phòng Chính phủ cách làm việc như thế. Đừng ngâm việc. Tôi không bao giờ để tài liệu quá 1 ngày mà các cán bộ phòng ban để 3, 4 ngày là không được đâu”, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân nhắc cán bộ của mình.

Nguồn: dantri.com.vn

BẢN DANH SÁCH BẤT HỢP LÝ, CHẬM CẢI CÁCH VỪA ĐƯỢC GỬI LÊN THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Những cơ quan, tổ chức bị mất quyền, mất lợi luôn chống lại những cải cách. Còn những cơ quan, tổ chức không muốn bị mất quyền, mất lợi cũng không muốn cải cách, thay đổi; càng không muốn tạo áp lực buộc các cơ quan, cá nhân bị mất quyền lợi phải thay đổi.

9 luật, 37 vướng mắc

Trong Tờ trình gửi Thủ tướng Chính phủ, Tổ tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ đã chỉ ra nhiều khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong thực hiện dự án đầu tư. Theo đó, kết quả rà soát của Tổ tư vấn cho thấy, các quy định hiện hành trong 9 luật và các văn bản dưới luật đang gây ra 37 vướng mắc phổ biến đối với doanh nghiệp trong quá trình chuẩn bị và triển khai các dự án đầu tư.

Trong đó, có 6 vướng mắc do chồng chéo giữa các quy định; 16 vướng mắc do những mâu thuẫn hoặc không tương thích giữa các quy định; 8 vướng mắc do quy định không rõ ràng, thiếu cụ thể; 7 vướng mắc do quy định bất hợp lý.

Tổ tư vấn kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành rà soát các quy định nói trên và xem xét, đề xuất chỉnh sửa.

Báo cáo chi tiết về 37 vướng mắc này do TS Nguyễn Đình Cung, thành viên tổ tư vấn và Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM) thực hiện, gửi lên Thủ tướng Chính phủ.

9 luật được rà soát là Luật đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Đất đai, Luật Đấu thầu, Luật Dân sự, Luật quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại DN.

Báo cáo do CIEM thực hiện đánh giá: Khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các thủ tục đầu tư, xây dựng, đất đai,... gây nhiều phiền hà, tốn kém về thời gian và tiền bạc, làm mất cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp. Đó là một điểm trừ đáng kể của môi trường kinh doanh nước ta.

Tuy vậy, khác với cải cách, bãi bỏ các điều kiện kinh doanh hay kiểm tra chuyên ngành, cho đến nay cơ bản những điều bất hợp lý, không còn phù hợp trong lĩnh vực này chưa được bãi bỏ, chưa được đơn giản hóa,...

Một trong những nguyên nhân, theo CIEM, là do mỗi một cải cách, thay đổi đều làm một hay một số cơ quan có liên quan bị mất hoặc giảm thẩm quyền, tác động bất lợi đến quyền và lợi ích của cơ quan đó.

“Thực tế cho thấy, những cơ quan, tổ chức bị mất quyền, mất lợi luôn chống lại những cải cách. Còn những cơ quan, tổ chức không muốn bị mất quyền, mất lợi cũng không muốn cải cách, thay đổi; càng không muốn tạo áp lực buộc các cơ quan, cá nhân bị mất quyền lợi phải thay đổi”, CIEM nhấn mạnh.

Bộ ôm đồm dẫn đến ách tắc

Trong số 37 vướng mắc, CIEM phản ánh Bộ Xây dựng ôm đồm dẫn đến ách tắc, chậm trễ quá mức trong thẩm định thiết kế cơ sở dự án đầu tư.

Cụ thể, Điều 57 Luật Xây dựng 2014 quy định cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở. Tiếp đó, Điều 10 Nghị định số 59 quy định đối với dự án đầu tư từ vốn nhà nước ngoài ngân sách, cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng hoặc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở với dự án nhóm A, còn dự án từ nhóm B trở xuống do Bộ, cơ quan ngang bộ, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước quyết định đầu tư chủ trì thẩm định thiết kế cơ sở.

Tuy vậy, trên thực tế các bộ, cơ quan ngang bộ, các tập đoàn, tổng công ty không có cơ quan chuyên môn về xây dựng. Do đó, theo phản ánh của các DN và của các đơn vị khác, việc này đều phải trình Bộ Xây dựng thẩm định thiết kế cơ sở.

“Điều đó dẫn đến dồn ứ hồ sơ, ách tắc thẩm định tại Cục quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng, gây tốn kém và kéo dài quá mức thời gian thực hiện chủ trương đầu tư xây dựng; làm chậm trễ, thậm chí mất cơ hội đầu tư kinh doanh của DN. Ngoài ra, bất kỳ nội dung điều chỉnh thiết kế nào trong quá trình triển khai dự án đều phải trình Bộ Xây dựng thẩm định lại, tiếp tục gây thêm khó khăn, lãng phí thời gian và tiền bạc đối với DN”, CIEM đánh giá.

Mâu thuẫn giữa Thông tư và Nghị định, Nghị định với Luật

Tại báo cáo về 37 vướng mắc, CIEM cũng chỉ ra mâu thuẫn giữa Nghị định 42 năm 2017 với Luật số 33 về phân cấp thẩm định dự án đầu tư đến mức không thể thực hiện được.

Nghị định 42 quy định Bộ quản lý xây dựng chuyên ngành quyết định việc phân cấp, ủy quyền cho Tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước tổ chức thẩm định dự án đầu tư xây dựng với dự án nhóm B, nhóm C,... thuộc chuyên ngành do Bộ quản lý chuyên ngành quản lý.

Theo CIEM, trong Chính phủ không có bộ có chức năng được gọi là bộ quản lý xây dựng chuyên ngành, khái niệm quen thuộc là bộ chuyên ngành. Vậy Bộ quản lý xây dựng chuyên ngành và bộ chuyên ngành khác nhau ở điểm nào? Trong các bộ chuyên ngành, thì bộ nào được gọi là bộ quản lý xây dựng chuyên ngành? Trong khi đó, Luật tổ chức chính phủ quy định bộ trưởng chỉ được phân cấp, ủy quyền cho các đơn vị trực thuộc.

“Như vậy, quy định nói trên không thể thực hiện được trên thực tế, vì Bộ Xây dựng không thể ủy quyền cho các tập đoàn, tổng công ty không trực thuộc Bộ Xây dựng”, CIEM đánh giá.

Ngoài ra, CIEM cũng chỉ ra mâu thuẫn giữa thông tư và nghị định về tính thuế, phí,... trong giá dự thầu đến mức nếu thực hiện theo thông tư thì trái với Nghị định. Đáng lưu ý là bất cập này khiến nhiều người không hiểu cơ quan quản lý nhà nước sẽ ưu tiên lựa chọn văn bản nào để áp dụng.

Nguồn: vietnamnet.vn

BỘ NỘI VỤ: SÁP NHẬP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SẼ TIẾT KIỆM RẤT LỚN

Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến rộng rãi sau gần 3 năm triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Bộ Nội vụ cho rằng, mục tiêu tới đây cần đẩy mạnh việc sáp nhập, sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã có quy mô diện tích nhỏ, dân số ít nhằm giảm số lượng đơn vị hành chính các cấp. Trên cơ sở đó, Bộ Nội vụ đưa ra ba chính sách:

Với nhóm chính sách 1, ngoài giải pháp giữ nguyên như hiện nay, Bộ Nội vụ cũng đề xuất sửa đổi, quy định các hải đảo, như huyện đảo Hoàng Sa sẽ không tổ chức HĐND, chỉ tổ chức bộ máy gồm chủ tịch, phó chủ tịch và các ủy viên do chủ tịch UBND cấp tỉnh bổ nhiệm, miễn

nhiệm, cách chức. Đồng thời giảm số lượng đại biểu HĐND các cấp, giảm số lượng phó chủ tịch HĐND cấp tỉnh, huyện, bổ sung số lượng thường trực HĐND cấp xã...

Việc giảm số lượng đại biểu HĐND, phó chủ tịch HĐND cấp huyện, xã sẽ giảm chi ngân sách nhà nước cho đội ngũ này. Ngược lại, việc tăng cường đại biểu chuyên trách của HĐND và tăng phó chủ tịch UBND cấp xã, thành lập tổ đại biểu HĐND cấp xã lại có thể làm tăng kinh phí từ ngân sách nhà nước chi trả thêm cho đội ngũ này.

Nhóm chính sách thứ hai, được tập trung vào việc phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của chính quyền địa phương, của HĐND, UBND ở từng loại đơn vị hành chính.

Theo phương án này, Bộ Nội vụ đề xuất sửa đổi theo hướng, ở đô thị tăng cường quản lý theo ngành, lĩnh vực. Đối với quận, phường chủ yếu thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của chính quyền cấp trên. Còn ở nông thôn sẽ tăng cường quản lý theo lãnh thổ.

Bộ Nội vụ cũng đề xuất quy định một số cơ chế đặc thù đối với chính quyền thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời nghiên cứu chuyển nhiệm vụ “Quyết định thành lập, giải thể, nhập, chia thôn, tổ dân phố, đặt tên thôn, tổ dân phố” từ HĐND cấp tỉnh cho HĐND cấp huyện.

Bộ Nội vụ cho rằng, việc phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của chính quyền địa phương, của HĐND, UBND ở từng loại đơn vị hành chính giúp cho bộ máy chính quyền địa phương hoạt động hiệu quả hơn, loại bỏ được những thủ tục hành chính không cần thiết góp phần làm giảm chi ngân sách.

Việc không chồng chéo chức năng nhiệm vụ của chính quyền địa phương cũng giúp ích cho người dân và doanh nghiệp khi giải quyết công việc có liên quan đến chính quyền. Các thủ tục hành chính giảm giúp tiết kiệm thời gian và chi phí của người dân và doanh nghiệp.

Nhóm chính sách 3 là sửa đổi, bổ sung một số quy định về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính. Theo phương án này, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ được giao thẩm quyền rà soát, sửa đổi, bổ sung các tiêu chuẩn về đơn vị hành chính để thực hiện việc sáp nhập các đơn vị hành chính không đạt tiêu chuẩn theo quy định. Đồng thời bổ sung quy định thẩm quyền của Chính phủ, Bộ Nội vụ trong việc xây dựng và trình đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới.

Theo Bộ Nội vụ, phương án này sẽ có tác động tích cực về kinh tế với nhà nước. Quy định rõ tiêu chuẩn nhập đơn vị hành chính sẽ làm căn cứ tiến hành sáp nhập đơn vị hành chính các cấp trong cả nước. Việc sáp nhập đơn vị hành chính sẽ tiết kiệm rất lớn cho ngân sách nhà nước.

Đồng thời việc quy định cụ thể về giải quyết tranh chấp địa giới đơn vị hành chính sẽ giúp cho giải quyết dứt điểm những điểm tranh chấp địa giới đơn vị hành chính hiện nay, tiết kiệm ngân sách nhà nước phải thực hiện nhiều năm đối với công việc này.

Theo Bộ Nội vụ, chính sách này sẽ tác động gián tiếp đến người dân và doanh nghiệp trong quá trình làm ăn sinh sống. Việc quy định chính sách giúp cho việc nhập và giải quyết tranh chấp địa giới

đơn vị hành chính được tiến hành thuận lợi, giúp người dân và doanh nghiệp tại địa bàn đang xảy ra tranh chấp có sinh hoạt, kinh doanh ổn định, được quản lý bởi một chính quyền xác định.

Nguồn: tienphong.vn

HÀ NỘI SẼ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH

Sáng ngày 27/6, tại Hà Nội đã diễn ra Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác giữa UBND thành phố Hà Nội và Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (BĐVN) về triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI) theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg.

Trước đó, việc triển khai thí điểm trong vòng 1 năm đã được thực hiện tại 3 đơn vị bao gồm Sở Tư pháp, UBND Quận Long Biên, Quận Bắc Từ Liêm (Hà Nội). Kết quả từ thực tế cho thấy, mô hình này đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính, giảm áp lực trong quá trình giải quyết công việc của cán bộ, công chức bộ phận một cửa.

Nội dung chính của Thỏa thuận hợp tác giữa UBND thành phố Hà Nội và Tổng Công ty BĐVN bao gồm việc cung cấp dịch vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn Hà Nội thông qua dịch vụ BCCI.

UBND thành phố Hà Nội sẽ giảm thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, giảm 30% giá cước dịch vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC thông qua dịch vụ BCCI so với thời gian và giá cước mà Tổng công ty BĐVN đã công bố.

Nguồn: vietnamnet.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: TRẢ THU NHẬP TĂNG THÊM HÀNG QUÝ CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Phó Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Trần Vĩnh Tuyến đã yêu cầu Sở Nội vụ thành phố khẩn trương báo cáo tiến độ, cách thức đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm. Trên cơ sở này, Sở Tài chính sẽ hướng dẫn thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm hàng quý đối với từng cán bộ, công chức, viên chức.

Nghị quyết của HĐND thành phố cụ thể hóa cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết 54 của Quốc hội cho phép chi trả thu nhập tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc

khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do thành phố Hồ Chí Minh quản lý, bắt đầu từ đầu tháng 4/2018.

Theo kế hoạch, trong năm 2018, thành phố Hồ Chí Minh tăng thu nhập để thực hiện cơ chế đặc thù tại từng đơn vị với mức tối đa là 0,6 lần so với tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ (bao gồm tăng lương theo lộ trình của Chính phủ). Năm 2019, tiếp tục tăng thu nhập với mức tối đa là 1,2 lần và năm 2020 tăng tối đa là 1,8 lần.

Theo yêu cầu, phải gắn với hiệu quả công việc, không được cào bằng. Do đó, UBND thành phố Hồ Chí Minh đã giao Sở Nội vụ xây dựng quy trình đánh giá hiệu quả công việc hàng quý. Song đến nay, do cách thức đánh giá hiệu quả công việc làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm chưa được hoàn chỉnh nên thành phố Hồ Chí Minh chưa thể chi trả thu nhập tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Dự kiến, nhu cầu kinh phí chi trả thu nhập tăng thêm trong năm 2018 là hơn 2.340 tỷ đồng. Sở Tài chính khẳng định, nguồn kinh phí chi trả thu nhập tăng thêm hàng năm đã được cân đối, đảm bảo.

Trong đó, nguồn kinh phí chi trả thu nhập tăng thêm là nguồn cải cách tiền lương từ năm trước chuyển sang, nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên từ ngân sách Nhà nước, nguồn cải cách tiền lương và nguồn cải cách tiền lương của ngân sách (nếu cần thiết).

Nguồn: sggp.org.vn

TUYÊN QUANG: KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KIẾN TRÚC CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ

Ngày 20/6/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh giai đoạn 2018-2022 (Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 20/6/2018). Theo đó, Kế hoạch đã xác định những mục tiêu, nội dung cụ thể, như:

1. Mục tiêu

- Tăng cường khả năng kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ, sử dụng lại thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin;
- Tăng cường khả năng giám sát, đánh giá đầu tư; đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đồng bộ, hạn chế trùng lặp, tiết kiệm chi phí, thời gian triển khai của cơ quan nhà nước tại tỉnh Tuyên Quang;
- Nâng cao tính linh hoạt khi xây dựng, triển khai các thành phần, hệ thống thông tin theo điều kiện thực tế tại tỉnh Tuyên Quang;
- Tạo cơ sở xác định các thành phần, hệ thống công nghệ thông tin cần xây dựng và lộ trình, trách nhiệm triển khai Chính phủ điện tử tại Việt Nam.

2. Nội dung

Kế hoạch đã xác định các nhiệm vụ cụ thể cần triển khai gắn với các nội dung, thành phần chi tiết của Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang phiên bản 1.0, như: Triển khai các Kênh truy cập; cung cấp các dịch vụ Cổng thông tin điện tử; cung cấp dịch vụ công trực tuyến; ứng dụng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu; các dịch vụ chia sẻ và tích hợp; hạ tầng kỹ thuật; công tác quản lý chỉ đạo.

Lộ trình thực hiện Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh được chia làm 03 giai đoạn: Giai đoạn 1, từ 2018 đến 2020; Giai đoạn 2, từ 2020 đến 2022; Giai đoạn 3, từ 2022 trở đi.

Kế hoạch đã chỉ rõ các giải pháp thực hiện, như: Các giải pháp về môi trường chính sách; giải pháp về tài chính; giải pháp triển khai; giải pháp về tổ chức chỉ đạo thực hiện. Giao Sở Thông tin và Truyền thông là đơn vị đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để triển khai có hiệu quả Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh, định kỳ hàng quý, năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện./.

Văn Quyết – Vụ CCHC, Bộ Nội vụ (tổng hợp từ nguồn của UBND tỉnh Tuyên Quang)

KIÊN GIANG: TRÁNH GIẢI THỂ CHỖ NÀY, PHÌNH RA CHỖ KIA

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 3/2/2018 của Chính phủ, Chương trình hành động số 32 của Tỉnh ủy Kiên Giang, UBND tỉnh Kiên Giang đã xây dựng kế hoạch sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Theo đó, tỉnh Kiên Giang triển khai đảm bảo hài hòa mục tiêu Nghị quyết đề ra mà không làm xáo trộn bộ máy, tránh trường hợp xảy ra chuyện giải thể chỗ này nhưng chỗ kia lại "phình" ra.

Kiên Giang tổ chức quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 08/NQ-CP, Chương trình hành động số 38 của Tỉnh ủy, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm và hành động của tập thể, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Đồng thời, cụ thể hóa những nhiệm vụ và nội dung chủ yếu để UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện tốt, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tỉnh và thực tiễn của địa phương.

Ông Phạm Vũ Hồng - Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang cho biết, việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp phải đảm bảo với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn ở địa phương, đơn vị. Trong quá trình sắp xếp phải đảm bảo thực hiện nhiệm vụ của các cấp, các cơ quan, đơn vị không bị gián đoạn, xáo trộn; sau khi sắp xếp lại hoạt động tốt hơn, hiệu quả hơn; tập trung huy động, phát huy tiềm năng các nguồn lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có.

Việc giải quyết chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động sau khi sắp xếp, kiện toàn lại bộ máy tổ chức đúng quy định và đảm bảo quyền lợi. Bên cạnh đó, phải xác định rõ trọng tâm, lộ trình, các giải pháp chủ yếu để các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp của tỉnh xây dựng kế hoạch, đề án tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, đảm bảo đạt được mục tiêu, hiệu quả công tác sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang đã xác định, muốn cải cách tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tăng ngân sách cho đầu tư phát triển thì phải sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế gắn với trách nhiệm cấp ủy, trách nhiệm của người đứng đầu. Do vậy, thời gian tới không có việc giải thể chỗ này, hình ra chỗ kia.

Theo đó, đối với cấp tỉnh, Kiên Giang sắp xếp tinh gọn bộ máy bên trong của từng, sở, ngành theo hướng sáp nhập phòng chuyên môn có quy mô nhỏ, biên chế ít (dưới 5 biên chế), nhiệm vụ ít hoặc phân tán; giảm các tổ chức trung gian làm công kênh bộ máy, chuyển các chi cục, ban có quy mô từ 17 biên chế trở xuống thành phòng, ban chuyên môn trực thuộc sở, ngành, chỉ giữ lại các chi cục, ban được phân cấp, ủy quyền của cấp có thẩm quyền để giải quyết các vấn đề thuộc phạm vi quản lý Nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực, có khối lượng công việc yêu cầu có biên chế tối thiểu từ 17 biên chế trở lên.

Cấp huyện, sắp xếp lại phòng chuyên môn cấp huyện theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả; giải thể Phòng y tế, Phòng dân tộc và bố trí chuyên viên làm công tác quản lý Nhà nước về y tế, dân tộc tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

Đối với cấp xã, thực hiện rà soát, sắp xếp thu gọn hợp lý các đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số, diện tích tự nhiên theo quy định của Luật tổ chức hành chính địa phương và Nghị quyết số 1211 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính (trừ các xã đảo, biên giới). Đồng thời, rà soát, sắp xếp, sáp nhập các ấp, khu phố chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 09 của Bộ Nội vụ; giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ấp, khu phố.

Tỉnh Kiên Giang đề ra nhiệm vụ cụ thể từ nay đến năm 2021, giảm tối thiểu 10% (bằng 100 đơn vị) đầu mối, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập, hạn chế tối đa sự chồng chéo trong

chức năng, nhiệm vụ; giảm 10% (3.318 biên chế) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách Nhà nước so với năm 2015 và bổ sung năm 2016, 2017; chấm dứt số hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa đảm bảo tự chủ tài chính; phấn đấu 10% (100 đơn vị) tự chủ hoàn toàn về tài chính và 15% (150 đơn vị) tự chủ một phần về tài chính, giảm bình quân 10% (100 đơn vị) chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn năm 2011 - 2015.

Đến năm 2025, tiếp tục giảm tối thiểu 10% (90 đơn vị) đơn vị công lập và 10% (2.986 biên chế) sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách Nhà nước so với năm 2021; năm 2030, tiếp tục giảm đầu mỗi, giảm 10% (2.687 biên chế) sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách Nhà nước so với 2025.

Nguồn: baotintuc.vn

BÀN VỀ MÔ HÌNH CHÍNH PHỦ KIẾN TẠO PHÁT TRIỂN VÀ LIÊM CHÍNH Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

1. Khái quát về Chính phủ kiến tạo phát triển và liêm chính

Chính phủ kiến tạo phát triển, hay Nhà nước kiến tạo phát triển có đặc trưng cơ bản là Nhà nước đóng vai trò lãnh đạo, định hướng sự phát triển kinh tế của đất nước(1). Nhà nước “đặt sự phát triển kinh tế là mục tiêu cao nhất trong chính sách của mình và có khả năng thiết kế các công cụ để thúc đẩy mục tiêu đó”(2). Nhà nước kiến tạo phát triển đặt ưu tiên hàng đầu cho phát triển kinh tế thông qua việc định hướng, đặt ra quy tắc, điều phối, phân bổ nguồn lực và sử dụng những công cụ chính sách đa dạng khác. UNDP cho rằng: “Nhà nước kiến tạo phát triển là một nhà nước đóng vai trò mạnh mẽ trong nền kinh tế quốc gia với mục tiêu thúc đẩy phát triển kinh tế”(3). Những đặc điểm cụ thể của nhà nước kiến tạo phát triển bao gồm: (1) Bộ máy quan liêu mạnh, có thẩm quyền, không bị chính trị hóa, được tách biệt và không bị ảnh hưởng bởi các cuộc bầu cử và các áp lực kinh doanh; (2) Giới lãnh đạo mạnh mẽ, có tầm nhìn xa trông rộng, có cam kết lớn, có trách nhiệm cao với đất nước; (3) Kế hoạch phát triển quốc gia hiệu quả; (4) Khả năng điều phối các hoạt động kinh tế và các nguồn lực; (5) Hỗ trợ tầng lớp doanh nhân của quốc gia phát triển mạnh mẽ, vươn ra thị trường thế giới; (6) Tập trung vào nâng cao năng lực con người bằng cách đầu tư vào các chính sách xã hội để thúc đẩy giáo dục, chăm sóc sức khỏe, nhà ở, và các cơ sở hạ tầng kinh tế và xã hội khác; (7) Có niềm tin và sự tự tin vào việc xây dựng các định chế và tiêu chuẩn như pháp quyền, công lý, ổn định chính trị, và hòa bình để đảm bảo sự tin tưởng thị trường(4).

Mô hình nhà nước kiến tạo phát triển đã đem lại sự thịnh vượng và thành công cho các nước Đông Á vào cuối thế kỷ XX, góp phần giải quyết cuộc khủng hoảng tài chính châu Á thông qua sử dụng các công cụ Nhà nước mang tính cứng rắn trong việc can thiệp vào xã hội. Chính phủ kiến tạo phát triển là cách tiếp cận cơ chế hoạt động của Chính phủ ở các nước coi trọng vai trò của thị trường, tích cực can thiệp để định hướng thị trường nhưng cũng không tuyệt đối hóa nó. Đây là mô hình Chính phủ trung lập so với Chính phủ của các quốc gia theo mô hình thị trường tự do và các nước theo mô hình kế hoạch hóa tập trung, ít đề cập tới vai trò của thị trường trước đây.

Theo Từ điển Tiếng Việt: “Liêm chính” là “trong sạch và ngay thẳng”(5). Tổ chức Minh bạch Quốc tế cho rằng, liêm chính là “hành vi và hành động, phù hợp với các nguyên tắc và chuẩn mực đạo đức và luân lý được các cá nhân cũng như các tổ chức chấp nhận..., tạo ra rào cản đối với tham nhũng”(6). Như vậy, liêm chính bao gồm các chuẩn mực đạo đức, đạo lý và các quy phạm pháp luật giúp tạo ra những giá trị trong một môi trường cụ thể. Hệ thống các quy định pháp luật và chuẩn mực đạo đức đó bao gồm sự trừng phạt, lên án đối với các hành vi, hành động đi ngược với liêm chính nhưng cũng bao gồm cả những chính sách, quy định nhằm khuyến

khích, bảo đảm, ngợi khen sự thực hành liêm chính. Được biểu hiện thông qua các hành vi ứng xử hoặc hoạt động của các cá nhân, tổ chức có liên quan dựa trên chuẩn mực đạo đức và tuân thủ pháp luật, bảo đảm sự trung thực, ngay thẳng và không vụ lợi. Xây dựng chính phủ liêm chính theo đó gắn với xây dựng một bộ máy hành pháp mạnh, trong sạch, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình rõ ràng và năng lực quản trị cao.

Một Chính phủ kiến tạo phát triển và liêm chính phải là Chính phủ mạnh, bao gồm những người có trí tuệ, có kiến thức, có tư duy tốt, chuyên nghiệp, có khả năng nhìn xa trông rộng, có tầm nhìn chiến lược, có khả năng đề ra định hướng phát triển đất nước một cách tốt nhất và có kỹ năng hành động tầm chiến thuật nhằm vận hành bộ máy hành chính, với một phương thức hoạt động minh bạch, công khai và có đủ khả năng giải trình, lấy phục vụ nhân dân làm mục tiêu đầu tiên và lấy kết quả thực tiễn đem lại làm thước đo mức độ thực thi công vụ.

2. Ý nghĩa của việc xây dựng chính phủ kiến tạo, liêm chính ở nước ta

Thứ nhất, xây dựng Chính phủ kiến tạo là tiếp tục tinh thần đổi mới tư duy của Đảng trong hơn 30 năm qua nhằm đưa đất nước phát triển, giàu mạnh, vì lợi ích quốc gia, dân tộc. Đại hội XII của Đảng và các hội nghị Trung ương, đặc biệt là Hội nghị Trung ương 4 đã nhấn mạnh việc đổi mới và hoàn thiện hệ thống công vụ, bộ máy hành chính hiệu quả và liêm chính, chống tham nhũng, suy thoái, tha hóa.... Xây dựng chính phủ kiến tạo nhằm hướng tới một chính phủ hiệu quả, đổi mới mạnh mẽ, đột phá trong điều kiện đất nước hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, triển khai hợp tác trên nhiều lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học, công nghệ, giáo dục và quốc phòng, an ninh được. Đặc biệt là cách mạng công nghiệp 4.0 đang đặt ra thách thức và yêu cầu cải cách Chính phủ hiện nay.

Thứ hai, xây dựng chính phủ kiến tạo và liêm chính nhằm phòng ngừa nguy cơ tham nhũng. Tham nhũng xét về bản chất là hành vi lợi dụng quyền lực công để chiếm đoạt các lợi ích bất chính. “Tham nhũng = (Sự độc quyền + Sự tự quyết) - (Trách nhiệm giải trình + Liêm chính + Minh bạch)”(7). Khi trách nhiệm giải trình, sự liêm chính và tính minh bạch được nâng cao, sự độc quyền và tự quyết giảm đi thì tham nhũng sẽ giảm theo. Tại các quốc gia đang phát triển, sở dĩ tình trạng tham nhũng tràn lan là do khả năng chịu trách nhiệm rất thấp, cơ hội cho tham nhũng rất cao. Khi cơ hội tham nhũng giảm đi, bởi sự minh bạch và pháp luật nghiêm minh thì công chức sẽ không dám có ý định tham nhũng.

Thứ ba, xây dựng Chính phủ kiến tạo và liêm chính nhằm thích ứng với xu hướng hội nhập và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra ngày càng sâu rộng. Cách mạng Công nghiệp 4.0 (FIR) gắn với một loạt các công nghệ mới đang kết hợp các thế giới vật lý, kỹ thuật số và sinh học, và ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực, nền kinh tế và các ngành công nghiệp. Các công nghệ này có tiềm năng tiếp tục kết nối hàng tỷ người trên web, cải thiện đáng kể hiệu quả kinh doanh và tổ chức, giúp tái tạo môi trường tự nhiên bằng cách quản lý tài sản tốt hơn. FIR phát triển đang làm biến đổi mọi nền công nghiệp ở mọi quốc gia. Bề rộng và chiều sâu của những thay đổi này tạo nên sự biến đổi của toàn bộ các hệ thống sản xuất và quản trị. FIR

sẽ tác động mạnh mẽ, toàn diện trên các phương diện chủ yếu của nền kinh tế mỗi quốc gia về cấu trúc, trình độ phát triển, tốc độ tăng trưởng, mô hình kinh doanh, thị trường lao động... FIR sẽ thúc đẩy mạnh mẽ kinh tế thế giới chuyển sang kinh tế tri thức, bởi nguồn lực phát triển quan trọng nhất của cuộc cách mạng này là nhân lực có năng lực sáng tạo công nghệ. Theo đó, quốc gia nào sở hữu nhiều tri thức, nhân lực chất lượng cao sẽ giành ưu thế cạnh tranh toàn cầu.

3. Một số kiến nghị nhằm xây dựng thành công Chính phủ kiến tạo phát triển và liên chính ở Việt Nam

Một là, cần có sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị và toàn dân.

Để xây dựng một chính phủ kiến tạo, liên chính cần có một nhà nước kiến tạo gắn với sự đổi mới mạnh mẽ, quyết liệt, đột phá. Trong đó, cần tập trung hoàn thiện thể chế; rà soát toàn bộ cơ chế chính sách, hành lang pháp lý theo hướng xóa bỏ rào cản, tháo gỡ khó khăn cho người dân, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; phải chuyển mạnh hơn từ quản lý sang phục vụ người dân, doanh nghiệp và cán bộ phải gương mẫu trong lời nói và hành động, nói đi đôi với làm. Tổ chức và hoạt động của bộ máy chính phủ phải được đổi mới căn bản và triệt để hơn nữa dưới sự lãnh đạo của Đảng, chống suy thoái, ngăn chặn hiện tượng cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất bằng hệ thống thể chế đủ mạnh và hiệu quả. Đồng thời, dưới giác độ quyền làm chủ và trách nhiệm của mình, người dân cần có quyết tâm cao trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động của Chính phủ kiến tạo, liên chính. Điều đó cần được thể hiện thông qua việc nâng cao trình độ, năng lực của bản thân; thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong tham gia các công việc chung của cộng đồng địa phương, góp ý phản biện nghiêm túc và có trách nhiệm đối với các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế- xã hội của địa phương và đất nước; kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng tại địa phương. Ý thức trách nhiệm cao của người dân với cộng đồng và chính quyền, sẽ tạo ra áp lực rất lớn để các cơ quan công quyền phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.

Thứ hai, thể chế hóa nghĩa vụ và cơ chế thực hiện trách nhiệm giải trình nhằm nâng cao chất lượng thực thi công vụ và phòng, chống tham nhũng

“Trách nhiệm giải trình là nhận trách nhiệm về hành động và đưa ra một cơ chế qua đó hành động đó có thể được theo dõi, đánh giá, phán xét”(8). Trách nhiệm báo cáo là trách nhiệm của một cá nhân hay tổ chức phải báo cáo những hoạt động của họ với một chủ thể nhất định như địa phương báo cáo trung ương, cấp dưới báo cáo cấp trên, đại biểu do dân bầu phải báo cáo trước nhân dân.... Trong quản lý nhà nước, trách nhiệm báo cáo và giải trình là biểu hiện của cơ chế kiểm soát của nhân dân đối với cơ quan nhà nước. Thông qua quy định về trách nhiệm báo cáo của các cơ quan công quyền, công chức nhà nước về những hoạt động của mình trước các chủ thể theo quy định của pháp luật, họ sẽ chịu trách nhiệm tốt hơn đối với nhiệm vụ được giao và là cách thức để đo lường hiệu quả hoạt động. Các chủ thể ban hành và thực hiện quy định pháp luật không chỉ có trách nhiệm giải trình đối với cơ quan cấp trên, đối với cơ quan dân cử mà còn có

trách nhiệm giải trình đối với khu vực tư nhân, các tổ chức xã hội, công chúng và các bên liên quan đến các quy định.

Trách nhiệm giải trình bao gồm trách nhiệm của các chủ thể khi công khai các nội dung theo yêu cầu và việc giải thích và làm rõ các nội dung đó. Tính giải trình còn được đề cập đến với tư cách là một yêu cầu quan trọng đối với việc thực hiện minh bạch. Theo đó, yêu cầu về giải trình “nhằm bảo đảm việc cung cấp đủ bằng chứng, căn cứ mang tính khách quan để giải thích hay làm rõ về các nội dung hoặc vấn đề cần minh bạch”(9). Trách nhiệm giải trình không chỉ là trách nhiệm của Nhà nước trước xã hội mà còn là trách nhiệm của chủ thể quản lý với đối tượng chịu sự quản lý nói chung (trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức, người có thẩm quyền thực thi nhiệm vụ, công vụ).

Từ góc độ bảo đảm quyền được thông tin của người dân nói chung, trách nhiệm giải trình gắn liền với trách nhiệm thông tin đến đối tượng thụ hưởng/chịu sự quản lý và được thể hiện bằng hai hình thức là giải trình chủ động và giải trình bị động. Giải trình chủ động là các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân chủ động thông tin, chủ động công khai nội dung hoạt động của mình. Giải trình bị động là các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin theo yêu cầu của các chủ thể có liên quan. Nhiều văn bản pháp luật của các nước trên thế giới và ở Việt Nam tiếp cận và quy định trách nhiệm này.

Giải trình của cán bộ, công chức và người có thẩm quyền thường được phân thành hai loại là: giải trình trong hệ thống (tập trung vào giải trình việc tuân thủ các nguyên tắc, quy định và kiểm soát từ trên xuống - giải trình hướng lên trên) và giải trình ra bên ngoài (tập trung vào giải trình đối với kết quả hoạt động, kết quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ trước nhân dân). Dù giải trình trong hệ thống hay giải trình ra bên ngoài thì trách nhiệm giải trình trong trường hợp này thường gắn với những vụ việc cụ thể liên quan đến trách nhiệm công vụ đã và đang được thực hiện. Do đó, trách nhiệm giải trình trong những trường hợp này rất có ý nghĩa cho việc ngăn chặn, phòng ngừa các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn vì động cơ vụ lợi. Trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức, người có thẩm quyền không chỉ là trách nhiệm giải trình việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ mà còn bao gồm cả giải trình về nguồn gốc tài sản phòng ngừa trường hợp “việc tài sản của một công chức tăng đáng kể so với thu nhập hợp pháp của công chức mà công chức này không giải thích được một cách hợp lý về lý do tăng đáng kể như vậy”(10).

Tuy nhiên, trách nhiệm báo cáo và giải trình không thể thực hiện nếu thiếu các quy định pháp luật đầy đủ, chính xác. Vì vậy, các tổ chức cần phải có một hệ thống mục tiêu tin cậy và rõ ràng; việc sử dụng nguồn lực phải dựa trên quy trình và định mức kinh tế hợp lý; công khai thông tin về tài sản cần thiết cho hoạt động của cơ quan nhà nước, trả lương, tiêu chuẩn đạo đức công vụ; thông tin cũng cần được cung cấp đầy đủ cho các bên có liên quan. Tính công khai được đo bởi thiện chí và khả năng cung cấp hoặc giúp tiếp cận thông tin, giúp các bên liên quan đánh giá đúng và chính xác hoạt động của chính quyền địa phương. Hệ thống thể chế đó cần đảm bảo xây

dựng được cơ chế kiểm soát quyền lực đủ mạnh, công khai, minh bạch và một cơ chế giải trình rõ ràng, nghiêm minh, lấy thượng tôn pháp luật làm đầu và có khả năng đo lường được.

Thứ ba, thúc đẩy tính liêm chính thông qua xây dựng các bộ quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp phù hợp với đặc thù ngành, lĩnh vực, địa phương

Tính liêm chính được xác định cụ thể ở ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, danh dự và lương tâm nghề nghiệp. Tính liêm chính khi trở nên phổ biến sẽ tạo hiệu ứng về các chuẩn mực đạo đức công vụ, coi lợi ích chung của xã hội và cộng đồng là giá trị cao nhất cần đạt được trong thực thi công vụ trên cơ sở tuân thủ qui định của Luật.

Bộ quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp là một tập hợp những nguyên tắc và kỳ vọng về cách hành xử chuẩn mực về trách nhiệm và về hành động mà tổ chức mong các thành viên của mình thực hiện. Bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm phù hợp với đặc thù công việc của từng nhóm cán bộ, công chức, viên chức và từng lĩnh vực hoạt động công vụ nhằm bảo đảm sự liêm chính và trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức”. Bộ quy tắc ứng xử là tài liệu làm sáng tỏ nhiệm vụ, giá trị và nguyên tắc của tổ chức, phản ánh những giá trị mà tổ chức coi trọng nhất, góp phần ngăn chặn những hành vi phi đạo đức thông qua việc khuyến khích con người hành xử đúng đắn.

Việc ban hành và áp dụng các bộ quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp có ý nghĩa quan trọng nhằm tạo ra những khuôn mẫu, thước đo đối với cán bộ, công chức trong thi hành công vụ. Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp cần đưa ra những yêu cầu về mặt thái độ và hành vi của cán bộ, công chức, viên chức trong khi thi hành công vụ. Đồng thời, các hình thức xử lý trách nhiệm cũng cần được quy định rõ và tương xứng nhằm đảm bảo việc thực hiện các quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp trên thực tế. Các bộ quy tắc ứng xử này cần tính đến yếu tố đặc thù từng cơ quan, ngành, lĩnh vực, địa phương nhằm đảm bảo tính khả thi và cụ thể, rõ ràng. Bên cạnh đó, việc thường xuyên giáo dục, nâng cao ý thức của cán bộ, công chức về công khai, minh bạch và tính liêm chính cũng cần được coi trọng. Tính liêm chính vừa thể hiện phẩm chất của mỗi người, song cần được coi như là một yêu cầu bắt buộc đối với cán bộ, công chức và phát huy tinh thần trách nhiệm trong đấu tranh với những hành vi hoặc biểu hiện tiêu cực đó. Như vậy, việc nâng cao tính liêm chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức sẽ góp phần quan trọng vào việc cải thiện và nâng cao hiệu quả phòng ngừa, pháp hiện tham nhũng từ bên trong mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị.

(1) Johnson, Ch. (1999), “The Developmental State: Odyssey of A Concept”, in: Woo-Cumings, M. (ed.) (1999), *The Developmental State*, Cornell University Press, p.32.

(2) UN ECA and AU, *Economic Report on Africa (2011): Governing Development in Africa—the Role of the State in Economic Transformation*. Addis Ababa: UN ECA, http://www.uneca.org/sites/default/files/PublicationFiles/era2011_eng-fin.

(3), (4) UNDP Ethiopia (2012), *Democratization in a Developmental State: The Case of Ethiopia - Issues, Challenges, and Prospects*, p.7.

(5) Nguyễn Như Ý (Chủ biên): *Đại Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Văn hóa – Thông tin, 1999, tr.1018

(6) Báo cáo “*Liên chính trong thanh niên Việt Nam: Khảo sát thí điểm của tổ chức Minh bạch quốc tế*”, 2014.

(7) Viện khoa học thanh tra, Thanh tra Chính phủ; Ngân hàng Thế giới: “*Đương đầu với tham nhũng ở Châu á - những bài học thực tế và khuôn khổ hành động*”, Nxb Tư pháp, Hà Nội, 2005.

(8) *The CSO Terrain in the Philippines: Issues, Challenges and Prospects for CSO Governance*,tr.11.

(9) VCCI: *Liên chính và minh bạch trong kinh doanh vì sự phát triển bền vững*, tr.18, 23

(10) Điều 20, Công ước Liên hợp quốc về Chống tham nhũng quy định hành vi làm giàu bất hợp pháp

TS. Đào Thị Thanh Thủy - Khoa Chính trị học, Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam

Nguồn: lyluanchinhtri.vn

KIÊN GIANG: CHỦ TỊCH HUYỆN PHÚ QUỐC CHÍNH THỨC THÔI CHỨC

Ông Mai Văn Huỳnh, Bí thư Huyện ủy Phú Quốc, xác nhận với Zing.vn chiều ngày 26/6: Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang đã triển khai quyết định cho ông Đinh Khoa Toàn thôi làm Chủ tịch UBND huyện Phú Quốc. Ông Huỳnh được giới thiệu kiêm nhiệm luôn chức vụ Chủ tịch huyện đảo này.

Mới đây, Phó Bí thư Tỉnh ủy Kiên Giang Đặng Tuyết Em cho biết ông Đinh Khoa Toàn thôi làm Chủ tịch huyện nhưng vẫn làm Phó Bí thư Huyện ủy, phụ trách xây dựng Đảng.

Theo bà Tuyết Em, thời gian qua ông Toàn gặp nhiều áp lực trong công việc. Nguyên Chủ tịch huyện Phú Quốc được cho là sức khỏe không tốt, từng bị đột quỵ, phải chuyển bằng máy bay lên Bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu vào cuối năm 2016.

"Anh Toàn nói từng gặp quá nhiều áp lực nên xin thôi làm Chủ tịch, xuống làm cơ sở Đảng, nếu không được thì xin nghỉ chính sách. Lãnh đạo tỉnh thấy anh Toàn còn trẻ, còn cống hiến được nên động viên làm cơ sở Đảng", bà Tuyết Em nói.

Đầu tháng 4/2018, ông Toàn bị Ban Chấp hành Huyện ủy Phú Quốc khiển trách về mặt Đảng. Theo kết luận của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Kiên Giang, ông Toàn chưa sâu sát, thiếu kiểm tra, uốn nắn để cán bộ cấp dưới và đơn vị phụ trách xảy ra thiếu sót, sai phạm.

Ngoài ra, trong các nhiệm vụ mà ông Toàn được phân công phụ trách, công tác giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai theo thẩm quyền đạt kết quả chưa cao; đơn khiếu nại tồn đọng nhiều, hồ sơ giải quyết trễ hẹn và tỉ lệ sai cao.

Ông Toàn cũng bị cho là không triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc chủ trương, kết luận của tỉnh và các quyết định, bản án đã có hiệu lực của tòa án nên gây thiệt hại, bức xúc đối với người dân, doanh nghiệp.

Lúc còn đương chức, Chủ tịch huyện Phú Quốc chưa kịp thời chỉ đạo cơ quan chuyên môn, chính quyền nắm bắt tình hình xây dựng trái phép gây mất an ninh trật tự trong khoảng thời gian dài tại các nơi thực hiện dự án.

Đến khi dư luận phản ánh, người đứng đầu chính quyền huyện đảo cùng lúc ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhưng các cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương vẫn không thực hiện theo thời gian quy định./.

Nguồn: vov.vn

AN GIANG: KHÓ TIN, CÁN BỘ TỰ “ĐẶC CÁCH” VÀO BIÊN CHẾ, ĐUA NHAU XÀI BẰNG GIẢ

Một huyện ở miền Tây có hàng loạt cán bộ bị kỷ luật vì những chuyện khó tin.

Tự "đặc cách" mình vào biên chế

Theo PV tìm hiểu, trong thời gian làm việc tại Phòng Nội vụ huyện Tri Tôn (An Giang), ông Lê Văn Dũng (39 tuổi, ngụ xã Châu Lăng, huyện Tri Tôn, An Giang) tham gia thi tuyển công chức cấp xã tại huyện này nhưng không đạt.

Tháng 4/2018, UBND tỉnh An Giang có quyết định về việc ban hành quy chế tuyển dụng công chức cấp xã, phường, thị trấn. Từ quy chế này, UBND huyện Tri Tôn thành lập Hội đồng tuyển dụng cán bộ, công chức xã, thị trấn.

Trong quá trình tuyển dụng, bà Hồ Thị Kim Duyên - Trưởng phòng Nội vụ, Phó Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng khi đó phân công ông Dũng soạn thảo, đánh máy các văn bản, giấy tờ liên quan công tác xét tuyển; thẩm định, kiểm tra, quản lý, lưu trữ, xem xét, hướng dẫn cho các hồ sơ xét tuyển công chức cấp xã.

Biết mình là cán bộ hợp đồng thuộc huyện, không thuộc đối tượng được dự xét tuyển dụng công chức cấp xã nhưng ông Dũng vẫn để tên mình vào danh sách. Bên cạnh đó, ông còn tự thẩm định hồ sơ cá nhân, xét tuyển vào vị trí công chức văn phòng - thống kê xã An Tứ.

Trong khi đó, đơn vị này hoàn toàn không có nhu cầu xét tuyển vì đã đủ biên chế. Kết quả, ông Dũng nằm trong các công chức được tuyển dụng.

Đến tháng 11/2008, UBND huyện Tri Tôn phân công ông Dũng về tập sự tại văn phòng - thống kê UBND xã An Tứ, trong 12 tháng. Chỉ 1 tháng sau (tháng 12/2008), ông Dũng được Sở Nội vụ tỉnh An Giang bổ nhiệm ngạch và xếp lương cán bộ, công chức.

Tuy nhiên, kỳ lạ là từ khi được phân công, ông Dũng không về làm việc tại xã An Tứ mà vẫn ở lại Phòng Nội vụ huyện. Để hợp thức hóa việc bổ nhiệm, ông Dũng tự soạn thảo văn bản, mang đến UBND xã An Tứ nhờ một lãnh đạo xã ký xác nhận không.

Tháng 4/2009, bà Hồ Thị Kim Duyên (hiện là Trưởng phòng Tư pháp) ký văn bản đề nghị và được UBND huyện Tri Tôn ban hành quyết định điều động ông Dũng từ UBND xã An Tứ về công tác tại Phòng Nội vụ. Đến tháng 10/2012, ông Dũng được bổ nhiệm Phó trưởng phòng Nội vụ huyện.

Mãi đến tháng 6/2017, UBND huyện Tri Tôn nhận được đơn tố cáo ông Dũng liên quan đến việc thi tuyển công chức và khai man lý lịch Đảng.

Sau đó, UBKT Huyện ủy này vào cuộc xác minh. Tháng 1/2018, UBKT Huyện ủy Tri Tôn thi hành kỷ luật ông Dũng bằng hình thức cảnh cáo và đề nghị UBND huyện Tri Tôn xem xét xử lý về mặt chính quyền.

Sau đó, UBND huyện Tri Tôn tổ chức cuộc họp lấy ý kiến. Sau cuộc họp, đơn vị này ra quyết định thu hồi và hủy bỏ quyết định tuyển dụng công chức đối với ông Dũng.

Còn ông Dũng cho rằng việc được bổ nhiệm là đúng quy định nên làm đơn khiếu nại.

Ông Phan Văn Sương - Chủ tịch UBND huyện Tri Tôn - cho biết toàn bộ quá trình xét tuyển, việc tập sự, xếp ngạch bậc lương, điều động ông Dũng từ xã An Tức về Phòng Nội vụ tại thời điểm thực hiện là sai quy định, không đúng sự thật.

UBND xã An Tức không có nhu cầu tuyển dụng công chức văn phòng - thống kê cấp xã. Ông Dũng cũng chưa đủ điều kiện đăng ký dự tuyển và xét tuyển công chức cấp xã. Chủ tịch UBND huyện Tri Tôn cũng khẳng định ông Dũng đã lợi dụng nhiệm vụ được giao tự đưa tên mình vào danh sách được xét tuyển.

Ngoài ra, khi được tuyển dụng công chức, ông Dũng không đến nhận việc và thực hiện chế độ tập sự tại UBND xã An Tức. Ngược lại ông này tự làm giả các loại văn bản hợp thức hóa hồ sơ để được các cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm ngạch công chức cấp xã.

Trong vụ việc này, lãnh đạo huyện Tri Tôn cho biết, một số cá nhân để xảy ra sai phạm cũng bị kỷ luật.

Cán bộ "đua nhau" xài bằng giả

Cũng tại huyện Tri Tôn, Ban thường vụ Huyện ủy này vừa ban hành quyết định kỷ luật 3 cán bộ ở thị trấn Ba Chúc liên quan đến việc sử dụng bằng tốt nghiệp THPT không hợp pháp.

Cụ thể, Huyện ủy Tri Tôn đã ban hành 3 quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức “cách tất cả chức vụ trong Đảng” nhiệm kỳ 2010 – 2015, 2015 - 2020 đối với các ông Nguyễn Hữu Chi - Phó chủ tịch UBND thị trấn Ba Chúc; ông Đặng Văn Hải - Chủ tịch Ủy ban MTTQ thị trấn Ba Chúc và ông Nguyễn Văn Sang - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự thị trấn Ba Chúc do sử dụng bằng giả để được quy hoạch, bổ nhiệm trong quá trình làm việc. Hiện 3 cán bộ này đang bị xem xét kỷ luật về mặt chính quyền.

Khó tin, cán bộ tự 'đặc cách' vào biên chế, đua nhau xài bằng giả

Trước đó, VietNamNet đưa tin, UBKT Tỉnh ủy An Giang đã có kết luận về những sai phạm của ông Men Pholly – nguyên Bí thư Huyện ủy Tri Tôn. Ông Pholly bị cảnh cáo về mặt Đảng do để xảy ra hàng loạt sai phạm như ông và vợ là bà Trần Ánh Vân, đứng tên, thừa kế vay mượn tiền, vàng của một số tổ chức tín dụng, cá nhân với số lượng lớn rồi mất khả năng chi trả.

Đặc biệt, đối với dự án khu du lịch (KDL) hồ Soài So (xã Núi Tô, huyện Tri Tôn), gia đình ông Men Pholly đầu tư dự án và kinh doanh khi chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về mặt pháp lý, gia đình Bí thư huyện chưa đủ điều kiện nhận dự án để đầu tư.

Với trách nhiệm người đứng đầu địa phương, ông Men Pholly phải có trách nhiệm về các sai phạm trong đầu tư kinh doanh KDL Soài So của gia đình. Sau khi bị kỷ luật, ông Men Pholly được điều về tỉnh làm Trưởng ban dân tộc.

Nguồn: vietnamnet.vn

NGHỆ AN: SỞ NÔNG NGHIỆP CÓ... 442 TRƯỞNG, PHÓ PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG

Ông Trịnh Văn Thành, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An, xác nhận, Sở có 442 trưởng phó phòng và tương đương.

Cụ thể, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An có 234 trưởng phòng và tương đương, 208 phó phòng và tương đương.

Việc cấp trưởng phòng và tương đương nhiều hơn phó phòng được đại diện Sở này giải thích là vì Sở có các trạm bảo vệ thực vật, trạm chăn nuôi, trạm cây giống... mà ở đó chỉ có trạm trưởng chứ không có trạm phó.

Ông Thành cho biết, đối với tỉ lệ trưởng phó phòng và tương đương như trên thì không có tình trạng thừa trưởng phòng, phó phòng vì theo quy định thì về quản lý cán bộ công chức thì số lãnh đạo không vượt quá 40% và đối với viên chức không vượt quá 35%.

Chỉ duy nhất Phòng Kinh tế tài chính là thừa phó phòng cục bộ, điều này do lịch sử để lại trước đây sáp nhập phòng Kế hoạch và phòng Tài chính với nhau chỉ có 1 trưởng phòng nhưng có 5 phó phòng. Hết năm 2019, số phó phòng này sẽ đúng theo với tiêu chuẩn, vì sẽ có một người chuyên đi vị trí khác, một người nghỉ hưu theo chế độ.

Ông Thành cho biết thêm, toàn Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có 35 đơn vị trực thuộc, năm 2015 có 1672 biên chế, đến năm 2018 còn lại 1457 biên chế, đến 31/5/2018 thì còn lại 1413 biên chế trong đó có 530 công chức và 883 viên chức. “Theo định biên thì Sở còn thiếu 41 người, trong đó 25 công chức và 16 viên chức”, ông Thành nói.

Vừa qua hai trường hợp là lao động hợp đồng trong thời gian dài tại Sở Nông nghiệp Nghệ An không được xét vào biên chế mà buộc phải nghỉ việc. Đó là trường hợp của ông Hoàng Việt Anh có 22 năm công tác và ông Đinh Văn Hòa có 16 năm công tác tại Chi cục Kiểm lâm tỉnh Nghệ An, do không được xét vào biên chế, những lao động thuộc diện ký hợp đồng buộc phải nghỉ việc.

“Thời gian qua, Sở không được tuyển dụng một viên chức, công chức nào, một phần cũng do lỗi của Phòng Tổ chức cán bộ trước kia đã nhầm lẫn nên hai trường hợp trên không được xét vào biên chế. Ngày 13/6/2018 Tỉnh ủy đã có Thông báo số 1158 về việc tuyển dụng công chức viên chức, và điều chỉnh số người làm việc tại một số đơn vị đã đồng ý cho tuyển dụng công chức, viên chức

ngành nông nghiệp tại Sở Nông nghiệp. Theo đúng tinh thần Nghị quyết 39 NĐ/TU, đảm bảo nguyên tắc 2 ra 1 vào, không vượt quá tổng biên chế được giao”, ông Thành nói.

Cũng tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xảy ra tình trạng thu hút nhân tài, đối với sinh viên tốt nghiệp loại giỏi các trường đại học ra nhưng không được bố trí xét vào biên chế. Theo đó, năm 2015 có 72 trường hợp được thu hút chưa được vào biên chế, đến nay còn lại 47 người chưa được vào biên chế.

Năm 2015 có chủ trương sáp nhập Chi cục Lâm nghiệp vào Chi cục Kiểm lâm, trong đó có 4 trường hợp thu hút nguồn lực cán bộ. Theo ông Nguyễn Minh Khai, Trưởng phòng Tổ chức tuyên truyền xây dựng lực lượng Chi cục Kiểm lâm Nghệ An: “Năm 2016, Chi cục làm hồ sơ chuyển sang Sở Nội vụ để xem xét công chức, viên chức nhưng không được với lý do là 4 trường hợp này làm sai quy trình tuyển dụng. 4 trường hợp này từ Chi cục Lâm nghiệp chuyển sang, sáp nhập lại nên trước đó tuyển dụng như thế nào Chi cục Kiểm lâm không nắm rõ...”.

Nguồn: baophapluat.vn

TÍCH HỢP CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CÁN BỘ CÔNG TÁC Ở VÙNG ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN

Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ vừa có ý kiến về chính sách luân chuyển, tăng cường cán bộ chủ chốt cho các xã thuộc huyện nghèo, chính sách ưu đãi, khuyến khích thu hút tri thức trẻ về công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Cụ thể, Phó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, tích hợp chính sách luân chuyển, tăng cường cán bộ chủ chốt cho các xã thuộc huyện nghèo, chính sách ưu đãi, khuyến khích thu hút tri thức trẻ về công tác tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn vào văn bản tích hợp 3 chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Nghị định số 64/2009/NĐ-CP ngày 30/7/2009 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, viên chức y tế công tác ở vùng đặc biệt khó khăn và Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).

Nguồn: baohinhphu.vn

HÀ NỘI: THÍ ĐIỂM THÀNH LẬP ĐỘI QUẢN LÝ TRẬT TỰ XÂY DỰNG ĐÔ THỊ TRỰC THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ

Ngày 22 tháng 6 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 26/2018/QĐ-TTg thí điểm thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tại thành phố Hà Nội.

Theo đó, thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị trên cơ sở tổ chức lại Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã thuộc Thanh tra Sở Xây dựng thành phố Hà Nội. Đội Quản lý trật tự xây

dựng đô thị là tổ chức hành chính trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tại thành phố Hà Nội (cấp huyện), có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực thi các quy định pháp luật trong lĩnh vực trật tự xây dựng đô thị. Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị được trang bị phương tiện làm việc theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện và sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Xây dựng.

Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị có nhiệm vụ, quyền hạn, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn. Phát hiện, lập hồ sơ xử lý các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng đô thị theo quy định của pháp luật và theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo thẩm quyền.

Thông báo, kiến nghị và gửi tài liệu có liên quan cho Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát xem xét, khởi tố đối với người thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị theo quy định của pháp luật.

Được yêu cầu các cơ quan quản lý nhà nước cung cấp các tài liệu như: hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng, giấy phép xây dựng và các tài liệu liên quan khác phục vụ cho công tác kiểm tra; yêu cầu các chủ đầu tư xuất trình giấy phép xây dựng, các tài liệu liên quan đến việc xây dựng công trình.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và với Thanh tra quận, huyện, thị xã tham mưu, đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn quận, huyện, thị xã; lập chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Xây dựng. Giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Bên cạnh đó, Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị còn quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức; thực hiện chính sách, chế độ tiền lương, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật hoặc theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Quản lý

tài chính, tài sản và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Về cơ cấu tổ chức, Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị gồm có Đội trưởng, không quá 02 Phó Đội trưởng và các công chức. Đội trưởng và Phó Đội trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

Biên chế của Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quyết định trong tổng biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao; bảo đảm không làm tăng thêm biên chế công chức.

Thời gian thực hiện thí điểm là 02 năm (24 tháng), kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2018.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Thành phố Hải Phòng:

Đại tá Đào Quang Trường, Phó Giám đốc Công an thành phố Hải Phòng được bổ nhiệm điều tra viên cao cấp và chức danh Thủ trưởng cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố Hải Phòng.

* Tỉnh Quảng Ninh:

Ông Hà Hải Dương, Tỉnh ủy viên, Phó Bí thư Thị ủy, Chủ tịch UBND thị xã Đông Triều được phân công, điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Ninh.

Ông Dương Văn Hào, Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được điều động, luân chuyển, bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy Quảng Ninh.

* Tỉnh Sơn La:

Thượng tá Hoàng Quốc Việt, Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ được bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Công an tỉnh Sơn La.

Trung tá Bùi Tuấn Anh, Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát truy nã tội phạm, Bộ Công an được điều động và bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Công an tỉnh Sơn La.

* Tỉnh Đắk Lắk:

Đại tá Vũ Hồng Văn, Phó Chính ủy Bộ Tư lệnh Cảnh sát Cơ động được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Công an tỉnh Đắk Lắk.

* Tỉnh Vĩnh Long:

Đại tá Nguyễn Trọng Dũng được điều động giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh Vĩnh Long.

Nguồn: baohinhphu.vn

CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH TỔ CHỨC LẠI VÀ BAN HÀNH BIỂU TỔ CHỨC BIÊN CHẾ CẢNH SÁT BIỂN

Sáng ngày 22/6, tại Hà Nội, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển (CSB) Việt Nam đã tổ chức Hội nghị công bố Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân (QĐND) Việt Nam về tổ chức lại và ban hành biểu tổ chức biên chế lực lượng CSB.

Thiếu tướng Nguyễn Văn Sơn, Tư lệnh CSB Việt Nam chủ trì hội nghị. Trung tướng Hoàng Văn Đồng, Chính ủy Bộ tư lệnh CSB Việt Nam tham dự hội nghị.

Tại hội nghị, Đại tá Phạm Kim Hậu, Phó Tư lệnh, Tham mưu trưởng Bộ Tư lệnh CSB Việt Nam đã công bố các quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Tổng Tham mưu trưởng QĐND Việt Nam về tổ chức lại và ban hành biểu tổ chức biên chế lực lượng CSB. Thiếu tướng Nguyễn Văn Sơn, Tư lệnh CSB Việt Nam trao Quân kỳ Quyết thắng và giao nhiệm vụ cho các đơn vị.

Thiếu tướng Nguyễn Văn Sơn cho biết, thực hiện Đề án “Xây dựng lực lượng CSB đến năm 2020 và những năm tiếp theo” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trong thời gian qua, Bộ Tư lệnh CSB đã đề xuất tổ chức lại lực lượng CSB theo lộ trình đề án. Ngày 26/02/2018, Thường vụ Quân ủy Trung ương đã quyết nghị thông qua và ngày 19/4/2018, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã ban hành Quyết định 1357/QĐ-BQP về tổ chức lại lực lượng CSB; ngày 14/5 vừa qua, Tổng Tham mưu trưởng QĐND Việt Nam đã ký các quyết định, ban hành biểu tổ chức, biên chế các cơ quan và đơn vị trực thuộc Bộ Tư lệnh CSB.

Khẳng định việc tổ chức lại và ban hành biểu tổ chức biên chế lực lượng CSB thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng với lực lượng CSB Việt Nam, Thiếu tướng Nguyễn Văn Sơn cũng đặt ra yêu cầu cụ thể đối với các cơ quan, đơn vị. Theo đó, từng cơ quan, đơn vị cần nắm chắc cơ cấu, quy mô tổ chức của lực lượng CSB, nhằm tạo cơ sở thuận lợi cho quá trình thực hiện nhiệm vụ và phối hợp, hiệp đồng trong công tác. Việc triển khai thực hiện các quyết định phải có lộ trình và bước đi chặt chẽ, phù hợp với điều kiện thực tế, đồng thời bảo đảm cho cán bộ, chiến sĩ CSB Việt Nam có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước, nhân dân và Quân đội giao cho./.

Nguồn:baochinhphu.vn